BIÊN BẢN CHẠY THỬ VÀ ĐƯA TRẠM SẠC VÀO VẬN HÀNH

Số: ……. /EVC-05-TSC Ngày …… tháng …… năm 20……

MÃ DỰ ÁN	KHÁCH HÀNG / ĐƠN VỊ	SỐ HỒ SƠ	TRẠNG THÁI
[Mã dự án]	[Tên khách hàng]	[Mã/số hiệu]	[Nháp / Kiểm tra / Đã duyệt]

Địa điểm		Chủ đầu tư	
Model trụ		Serial	
Công suất danh định		Ngày chạy thử	

1. Kết quả chạy thử

TT	Nội dung kiểm tra	Kết quả	Đạt	Không đạt
1	Khởi động, màn hình hiển thị bình thường		☐	☐
2	Kết nối mạng, ứng dụng / hệ thống quản lý (OCPP)		☐	☐
3	Sạc thử xe thực tế (loại xe, thời gian)		☐	☐
4	Công suất sạc thực tế (kW)		☐	☐
5	Điện áp / dòng khi sạc		☐	☐
6	Nút dừng khẩn cấp hoạt động		☐	☐
7	Tự ngắt khi rút súng / khi có lỗi		☐	☐
8	Nhiệt độ thiết bị sau 30 phút sạc		☐	☐
9	Công tơ ghi nhận điện năng (kWh)		☐	☐
10	Thanh toán / quẹt thẻ / quét mã (nếu có)		☐	☐

Xe thử nghiệm: …… Thời gian sạc: …… Điện năng: …… kWh

2. Kết luận

☐ Đạt – đưa vào vận hành từ ngày ……/……/20…… ☐ Chưa đạt – xử lý và chạy thử lại

Tồn tại / ghi chú

CHỦ ĐẦU TƯ	ĐƠN VỊ VẬN HÀNH	NHÀ THẦU TSC
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*	*(Ký, ghi rõ họ tên)*

PHỤ LỤC KIỂM SOÁT NGHIỆP VỤ – EVC-05

Phụ lục dành cho nhân sự lập và kiểm tra hồ sơ. Điền các nội dung có áp dụng trước khi phát hành. Không thay thế yêu cầu hợp đồng hoặc quy trình kỹ thuật được duyệt.

Biên bản kiểm tra chạy thử trạm sạc

STT	HẠNG MỤC KIỂM TRA	KẾT QUẢ / MÃ MINH CHỨNG	NGƯỜI XÁC NHẬN
1	Mã thiết bị / số serial / firmware	[Điền kết quả, số hiệu file]	[Họ tên / ngày]
2	Kiểm tra bảo vệ và các chế độ lỗi giả lập theo quy trình NCC	[Điền kết quả, số hiệu file]	[Họ tên / ngày]
3	Thử phiên sạc, ghi điện áp/dòng/giờ bắt đầu và kết thúc	[Điền kết quả, số hiệu file]	[Họ tên / ngày]
4	Kiểm tra liên lạc, ứng dụng, thanh toán nếu áp dụng	[Điền kết quả, số hiệu file]	[Họ tên / ngày]
5	Lỗi còn tồn tại, điều kiện bàn giao vận hành	[Điền kết quả, số hiệu file]	[Họ tên / ngày]

Tài liệu đính kèm: [Liệt kê mã bản vẽ, ảnh, biên bản, kết quả đo, phụ lục liên quan]

Ghi chú: Đây là bảng kiểm nội bộ. Các tiêu chí, trị số kỹ thuật và thẩm quyền phê duyệt phải căn cứ hồ sơ dự án, tiêu chuẩn áp dụng và hướng dẫn nhà sản xuất.

PHIẾU ĐỐI CHIẾU TIÊU CHUẨN VÀ HỒ SƠ – EVC-05

R03 – MẪU TSC ĐÃ DUYỆT | Phụ lục kiểm soát nội bộ; hồ sơ của từng dự án cần kiểm tra và ký duyệt riêng.

Nguồn tiêu chuẩn tham chiếu: TCVN 13078-1:2020 (yêu cầu chung hệ thống sạc điện có dây); TCVN 7447-6:2011 (kiểm tra xác nhận lắp đặt điện hạ áp) (đối với lắp đặt điện hạ áp); QCVN 18:2021/BXD (an toàn thi công xây dựng) (khi thi công); TCVN 13078-23:2020 (chỉ với trạm sạc DC phù hợp phạm vi)

Chỉ viện dẫn tiêu chuẩn đúng với phạm vi và phiên bản mà hợp đồng, hồ sơ thiết kế hoặc quy định hiện hành yêu cầu. Tiêu chuẩn tự nguyện không thay thế quy chuẩn bắt buộc, hợp đồng hoặc hồ sơ thiết kế được duyệt.

Căn cứ dự án: [Mã bản vẽ/phiên bản] · [Chỉ dẫn kỹ thuật] · [Hợp đồng/PLHĐ] · [Quy trình/biện pháp duyệt]

TIÊU CHÍ KIỂM TRA / HỒ SƠ CẦN CÓ	MÃ TÀI LIỆU / MINH CHỨNG	KẾT QUẢ
Có kịch bản thử, phiên bản firmware, tình trạng kết nối mạng và định danh trạm	[Mã hồ sơ / ngày / vị trí]	☐ Đạt ☐ KĐ ☐ KAD
Ghi đo điện áp/dòng/công suất trong giới hạn thiết bị; đo và thử theo tài liệu hãng	[Mã hồ sơ / ngày / vị trí]	☐ Đạt ☐ KĐ ☐ KAD
Thử dừng khẩn, mất/kết nối lại nguồn và lỗi truyền thông khi phù hợp	[Mã hồ sơ / ngày / vị trí]	☐ Đạt ☐ KĐ ☐ KAD
Có xe/mô phỏng thử, kết quả từng bước và chữ ký đơn vị vận hành	[Mã hồ sơ / ngày / vị trí]	☐ Đạt ☐ KĐ ☐ KAD
Ghi loại trụ sạc/thiết bị và yêu cầu kiểm thử của nhà sản xuất	[Mã hồ sơ / ngày / vị trí]	☐ Đạt ☐ KĐ ☐ KAD
Xác định tiêu chuẩn áp dụng với AC/DC và sơ đồ cấp điện thực tế	[Mã hồ sơ / ngày / vị trí]	☐ Đạt ☐ KĐ ☐ KAD

Nguyên tắc ghi nhận: Nếu tiêu chí không áp dụng, chọn KAD và ghi lý do. Mọi giá trị chấp nhận, phép thử và dung sai phải lấy từ hồ sơ được duyệt/tiêu chuẩn áp dụng; không tự suy diễn.

Người lập/đối chiếu: …… Người kiểm tra chuyên môn: …… Ngày: ……